TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 57/2019/QĐST – HNGĐ.

Bù Đăng, ngày 27 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÔN NHÂN GIA ĐÌNH

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 27 tháng 5 năm 2019 nguyên đơn Đinh Thị Ch có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn Huỳnh Tấn L; bị đơn không có yêu cầu phản tố đối với nguyên đơn, thuộc trường hợp đình chỉ giải quyết vụ án dân sự theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 197/2019/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 5 năm 2019, về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung", giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Ch; Sinh năm 1986.
  HKTT: Thôn 2, xã M, huyện B, tỉnh B.
- Bị đơn: Anh Huỳnh Tấn L; Sinh năm 1992.
  HKTT: Phường Đ, thị xã A, tỉnh B
  Địa chỉ: Thôn 2, xã M, huyện B, tỉnh B.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

a. Đương sự có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của pháp luật.

b. Trả lại tài liệu, chứng cứ nộp kèm theo đơn khởi kiện cho các đương sự nếu có yêu cầu.

c. Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước hoàn trả lại cho chị Đinh Thị Ch số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009393 ngày 15 tháng 5 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

3. Đương sự trong vụ án có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

NGUYỄN VĂN HUỆ

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:

(1) Ghi tên Toà án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Toà án ra quyết định là Toà án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: "tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân").

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tuỳ vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu c

3. Về án phí: Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước hoàn trả lại cho nguyên đơn Hoàng Thị Ngoan số tiền tạm ứng án phí đã nộp là

740.000đ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0020918 ngày 31 tháng 11 năm 2016 của Chi cục thi hành án huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

4. Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Huệ